

Bản án số: 159/2023/HS-ST  
Ngày: 15-6-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,**  
**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hồ Sĩ Tiến.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

**Trần Anh T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1985 tại: tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số A P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số E N, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Trần Văn N, sinh năm 1948 và mẹ Trần Thị N1, sinh năm 1945; Bị cáo là con út trong gia đình có ba anh em; Vợ Đặng Thị Thùy L, sinh năm 1992, có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt ngày 08-02-2023 đến ngày 17-02-2023 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

\* *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm: 1992. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số D đường B, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 06-02-2023, do cần mua que test covid-19, nên Trần Anh T đến cửa hàng T1 ở số A đường C, Phường H, TP V. Sau đó, T hỏi mua thêm nước súc miệng và được nhân viên hướng dẫn đi xuống khu vực phía trong của cửa hàng nên T đi theo sự hướng dẫn. Lúc này, T nhìn thấy một điện thoại di động hiệu Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861 của chị Nguyễn Thị Thanh V để ngay trên kệ hàng. Quan sát không có ai ở gần khu vực này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt và thực hiện ngay việc trộm cắp chiếc điện thoại của chị V bỏ vào túi quần, sau đó lấy nước súc miệng và tính tiền đi về. Khi về đến nhà, T nghe thấy có tiếng chuông điện thoại nên cài đặt chế độ im lặng. Sau đó, T rút sim trong điện thoại để gắn sim của T vào nhưng không mở được khóa nên T vứt bỏ sim rồi cất điện thoại trong người. Sau khi phát hiện mất điện thoại, chị V đã đến cơ quan công an trình báo, đồng thời trích xuất dữ liệu camera và danh sách khách hàng mua hàng đã phát hiện Trần Anh T là người thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại của chị. Cơ quan Công an đã mời T đến làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Trần Anh T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên (các bút lục điều tra từ số 53 đến số F).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20-02-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861 có giá trị 14.500.000đ (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Thu giữ, tạm giữ: 01 điện thoại di động Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861.

Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an thành phố V đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá nêu trên cho chị V.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Bản cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 15-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 06 (S) đến 09 (Chín) tháng tù; Trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng: đề nghị không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai và đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 21 giờ ngày 06-02-2023, Trần Anh T đến cửa hàng T1 ở số A đường C, Phường H, thành phố V mua que test Covid -19, T nhìn thấy một điện thoại di động hiệu Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861 của chị Nguyễn Thị Thanh V để ngay trên kệ hàng, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của các bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản T đã lén lút lấy một điện thoại di động hiệu Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861 của chị V. Căn cứ kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20-02-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân T kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 13 128GB màu sơn xanh lá, số IMEI: 355237860577351, IMEI 2: 355237860606861 có giá trị 14.500.000đ (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Xét, hành vi nêu trên của T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có con nhỏ bị bệnh, nuôi cha mẹ già, là lao động chính trong gia đình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ già lại là lao động chính trong gia đình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự phạt cải tạo không giam giữ cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, bảo đảm rắn đẽ giáo dục đối với bị cáo đồng thời để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà chấp hành cải tạo tốt. Bị cáo có công việc ổn định hiện đang làm việc tại Công ty TNHH T2 địa chỉ tại số D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do đó khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo T trong thời gian chấp hành án để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Bị hại đã nhận lại tài sản nên không xem xét về vật chứng, tài sản.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

Bị cáo **Trần Anh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Anh T **12 (Mười hai) tháng** Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 08-02-2023 đến ngày 17-02-2023 cho bị cáo T, cứ một ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo T trong thời gian chấp hành án để sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo T cho UBND phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Không giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**Ngô Thị Phụng**

